

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Dự án thành phần 7: Quy hoạch và lập phương án giao đất lâm nghiệp sản  
xuất thuộc phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án  
(Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư)  
Dự án: Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định  
Hạng mục: Đo đạc lập bản đồ địa chính  
Hạng mục: Lập phương án giao đất lâm nghiệp sản xuất và Đăng ký, cấp  
giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 154/TTr-STC ngày 11/4/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung như sau:

- Tên công trình: Dự án thành phần 7: Quy hoạch và lập phương án giao đất lâm nghiệp sản xuất thuộc phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án (Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) Dự án: Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định.

+ Hạng mục: Đo đạc lập bản đồ địa chính.

+ Hạng mục: Lập phương án giao đất lâm nghiệp sản xuất và Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.

- Địa điểm xây dựng: Xã An Hưng, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018-2021.
- Cấp quyết định phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Định.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

### 1. Chi phí đầu tư:

*Dvt: đồng*

STT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
	<b>Tổng số</b>	<b>1.649.674.000</b>	<b>1.627.195.000</b>
<b>I</b>	<b>Đo đạc lập bản đồ địa chính</b>	<b>931.637.000</b>	<b>931.637.000</b>
1	Xây dựng lưới địa chính	15.882.000	15.882.000
2	Trích đo bản đồ địa chính 1/5000	888.144.000	888.144.000
3	Khảo sát, lập thiết kế - dự toán	27.611.000	27.611.000
<b>II</b>	<b>Lập phương án giao đất lâm nghiệp sản xuất và Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</b>	<b>671.038.000</b>	<b>644.016.000</b>
1	Lập đề cương và dự toán	7.472.000	7.472.000
2	Lập phương án giao đất lâm nghiệp sản xuất	430.787.000	430.787.000
3	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	232.779.000	205.757.000
<b>III</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>46.999.000</b>	<b>51.542.000</b>
1	Kiểm tra nghiệm thu hạng mục Đo đạc lập bản đồ địa chính	34.646.000	34.646.000
2	Kiểm toán quyết toán	7.651.000	7.651.000
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	4.702.000	9.245.000

### 2. Vốn đầu tư:

*Dvt: đồng*

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán	Thực hiện		
			Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán	Số vốn còn phải thu hồi so với giá trị quyết toán
1	2	3	4	5=3-4	6=4-3
<b>Tổng số</b>	<b>1.649.674.000</b>	<b>1.627.195.000</b>	<b>1.617.950.000</b>	<b>9.245.000</b>	<b>0</b>
- Vốn trái phiếu Chính phủ			1.219.893.000		
- Vốn ngân sách tỉnh			398.057.000		

**3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:***Dvt: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>1.627.195.000</b>	<b>1.627.195.000</b>
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			1.627.195.000	1.627.195.000

**4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:**

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

**5. Vật tư thiết bị tổn động:** không**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là: 1.627.195.000 đồng.

*Dvt: đồng*

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>1.627.195.000</b>	
1. Đã bố trí	1.617.950.000	
- <i>Vốn trái phiếu Chính phủ</i>	<i>1.219.893.000</i>	
- <i>Vốn ngân sách tỉnh</i>	<i>398.057.000</i>	
2. Chưa bố trí	9.245.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến nộp báo cáo quyết toán (01/3/2023) là:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: Chi phí khác (Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán): 9.245.000 đồng.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** Được phép ghi tăng tài sản:

*Dvt: đồng.*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
UBND huyện An Lão	1.627.195.000

**Điều 4.** Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10

*llh*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**